

Số 37/NQHNNLD-KTTL

Pleiku, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU NGƯỜI LAO ĐỘNG
CÔNG TY TNHH MTV KTCT THỦY LỢI GIA LAI NĂM 2021**

Hội nghị Đại biểu Người lao động Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai năm 2021 được tổ chức vào 8h ngày 22/01/2021 tại Hội trường Nhà hàng Thiên Đường Xanh, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai với tổng số 172/175 đại biểu triệu tập có mặt tham dự đại diện cho 298 lao động trong toàn công ty.

Hội nghị thông qua:

1. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020 và phương hướng thực hiện năm 2021 của Công ty.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nội quy lao động, quy định quy chế công ty, thỏa ước lao động tập thể, kết quả tổ chức hội nghị người lao động tại cơ sở.

3. Báo cáo dự thảo sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ, quy định công tác phí. Báo cáo tình hình trích lập, sử dụng các quỹ.

4. Báo cáo dự thảo sửa đổi nội quy lao động và quy chế trả lương.

5. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm 2020, dự thảo phương hướng hoạt động năm 2021.

Và thực hiện các nội dung:

- Bầu Ban đối thoại Doanh nghiệp

- Đại diện đoàn chủ tịch phát biểu, giải đáp kiến nghị và làm rõ một số nội dung người lao động quan tâm từ Hội nghị người lao động cấp cơ sở. Thảo luận, trả lời chất vấn của đại biểu về dự Hội nghị.

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng. Phát động thi đua

Hội nghị đã thể hiện quyền dân chủ của các Đại biểu tham gia ý kiến đóng góp các biện pháp, giải pháp nhằm thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty, xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Hội nghị nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

I. Thống nhất nội dung các báo cáo đã được trình bày trước Hội nghị.

II. Thống nhất mục tiêu, biểu quyết các chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu và các biện pháp chỉ đạo thực hiện năm 2021:

A. Mục tiêu năm 2021 của công ty là: “Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao”

B. Biểu quyết các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021: 100% đại biểu biểu quyết đồng ý. Cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích tưới, tiêu phục vụ sản xuất: 28.796,233ha. Trong đó:

- Lúa:

21.331,383 ha

- Mầu:	2.466,917ha
- Mía:	101,330 ha
- Cây công nghiệp:	4.810,633 ha
- Ao nuôi thủy sản:	85,970 ha

Năm 2021 diện tích cấp nước tưới, tiêu tăng so với năm 2020 là: 354,622 ha tăng 101,25%

* Diện tích hỗ trợ sử dụng SP, DV công ích thủy lợi theo biện pháp công trình: 28.429,903 ha.

* Diện tích phải thu sử dụng SP, DV công ích thủy-lợi: 366,330 ha

2. Hoạt động khai thác tổng hợp (Thủy điện, chế biến cao su, nhà máy đường) và cấp nước thô sinh hoạt: 5.223,45 triệu đồng.

3. Kế hoạch tài chính 2021:

3.1. Tổng doanh thu: 49.500 triệu đồng

Trong đó:

- Doanh thu quản lý khai thác:	35.369 triệu đồng
- Doanh thu hoạt động nước sinh hoạt	3.400 triệu đồng
- Doanh thu khác	10.731 triệu đồng

3.2. Tổng chi phí 49.500 triệu đồng

Trong đó:

- Chi phí sản xuất, cung ứng SP, DV thủy lợi:	46.006 triệu đồng
- Chi phí cấp nước sạch và lắp đặt đồng hồ	3.494 triệu đồng

4. Kế hoạch lao động tiền lương, nộp ngân sách, BHXH, BHYT, BHTN.

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
1	Kế hoạch nộp ngân sách	Triệu đồng	750
2	Kế hoạch lao động tiền lương		
-	Số lao động sử dụng bình quân (bao gồm	Người	300
-	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	21.960
3	BHXH-BHYT-BHTN	Triệu đồng	nộp đủ
4	Tiền lương bình quân	Triệu đồng	6,1
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,1
6	Thực hiện công tác XH-từ thiện	Triệu đồng	100

5. Biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi các quy chế, nội quy cụ thể:

5.1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-CT ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai, như sau:

5.1.1. Khoản 1 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

- Đối với người lao động không giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó phòng công ty, Giám đốc, Phó giám đốc xí nghiệp: Hàng tháng được trả 100% tiền lương theo quy chế trả lương của công ty ban hành và các văn bản điều chỉnh, bổ sung.

- Đối với người lao động giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó phòng công ty, Giám đốc, Phó giám đốc xí nghiệp: Hàng tháng được tạm ứng 90% tiền lương theo mức lương của thang bảng lương công ty ban hành, cuối năm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, công ty sẽ tiến hành chi trả hoặc thu hồi phần chênh lệch giữa tiền lương phải trả trong năm và tổng tiền lương đã ứng hàng tháng.

5.1.2. Bổ sung Điều 6 các khoản sau:

Khoản 8: Chi chế độ cho người lao động thực hiện nhiệm vụ quan trắc theo Quy định quản lý, quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin đối với các công trình hồ chứa nước của công ty quản lý do công ty ban hành được quy định như sau:

- Đối tượng được hưởng chế độ: Trưởng phòng tổng hợp của xí nghiệp có quản lý hồ chứa nước thủy lợi, Người làm công tác quan trắc hồ chứa (01 người/hồ).

- Mức hưởng:

+ Mùa cạn: 250.000 đồng/người/tháng;

+ Mùa lũ: 500.000 đồng/người/tháng.

Khoản 9: Chi chế độ đối với người làm nhiệm vụ trực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định tại Quyết định số 265/QĐ-CT ngày 04/11/2020 của Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai.

5.1.3. Bổ sung Khoản 2 Điều 12 nội dung sau:

- Đối với trạm cấp nước sinh hoạt Ayunhạ mức thanh toán chi phí điện thoại để giao dịch với khách hàng: 200.000 đồng/tháng.

5.2. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định chế độ công tác phí của Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai ban hành kèm theo Quyết định số 45/QĐ-CT ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai, như sau:

Khoản 5 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

- Nhân viên phòng Kế toán công ty thường xuyên phải đi lại để thực hiện nhiệm vụ công việc chuyên chứng từ giao dịch với Ngân hàng thì được chi trả công tác phí khoán hàng tháng để hỗ trợ tiền xăng xe với mức 500.000 đồng/người/tháng;

- Nhân viên kế toán trạm cấp nước sinh hoạt Ayunhạ thường xuyên phải đi lại nộp tiền và chuyên chứng từ giao dịch với Ngân hàng thì được chi trả công tác phí khoán hàng tháng để hỗ trợ tiền xăng xe với mức 200.000 đồng/người/tháng;

- Nhân viên đi thu tiền nước và ghi chỉ số đồng hồ được chi trả công tác phí khoán hàng tháng để hỗ trợ tiền xăng xe với mức là 150.000 đồng/người/tháng. Số lượng người được quy định như sau:

+ Trung tâm huyện Ia Pa và các xã thuộc huyện Ia Pa (tối đa là 02 người);

+ Thị trấn Phú Thiện (tối đa là 02 người);

+ Các xã thuộc huyện Phú Thiện (tối đa là 02 người).

5.3. Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Quy chế trả lương và sử dụng quỹ tiền lương của người lao động trong công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai kèm theo Quyết định 109/QĐ –KTTL ngày 25/05/2020 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai, như sau:

Sửa đổi, bổ sung phần I, khoản 1 Quy định chi trả lương hàng tháng:

Tiền lương được tính để chi trả hàng tháng như sau:

- Đối với Lao động quản lý (gồm lao động có chức vụ Trưởng phòng ban chuyên môn, Phó phòng ban chuyên môn, Giám đốc xí nghiệp trực thuộc, Phó giám đốc xí nghiệp trực thuộc) là tiền lương tạm ứng 90% theo mức lương ứng với bảng lương, thang lương và phụ cấp theo Quyết định 83/QB-KTTL ngày 22/4/2020 của Chủ tịch công ty phê duyệt.

- Đối với Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh và Lao động chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, phục vụ, phụ trợ là tiền lương 100% theo mức lương ứng với bảng lương, thang lương và phụ cấp theo Quyết định 83/QB-KTTL ngày 22/4/2020 của Chủ tịch công ty phê duyệt gắn với hiệu quả công việc được giao và kết quả chấm điểm hàng tháng.

Sửa đổi phần I, khoản 3 Quy định chi trả quỹ tiền lương còn lại được hưởng:

Quỹ tiền lương còn lại được hưởng được tiến hành chi trả như sau:

a) Chi trả phần chênh lệch 10% mức lương còn lại ứng với bảng lương, thang lương và phụ cấp được quy định cho Lao động quản lý khi hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ công việc được giao và công ty thực hiện hoàn thành khối lượng sản phẩm, dịch vụ công ích; doanh thu và các nhiệm vụ được tính giao với tiền lương đã chi trả hàng tháng. (gồm lao động đang làm việc tại công ty và lao động đã nghỉ hưu, nghỉ việc trong năm).

b) Quỹ tiền lương còn lại được hưởng sau khi trừ đi phần chênh lệch phải trả cho Lao động quản lý (nếu có) thì sẽ chi trả tiếp cho toàn bộ người lao động trong công ty, gồm lao động đang làm việc tại công ty và lao động đã nghỉ hưu (không bao gồm người quản lý doanh nghiệp).

C. MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỚN VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các giải pháp về sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động.

a. Về sắp xếp:

- Các trạm quan trắc thủy văn chuyên dùng tại các công trình hồ chứa hoạt động theo yêu cầu Nghị định số 38/2016/NĐ-CP. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, báo cáo và tập hợp báo cáo quản lý, quan trắc, dự báo, cảnh báo thông tin đối với các hồ chứa theo quy định.

- Tiếp tục nghiên cứu phương án nhân sự, bố trí nhân lực định biên đủ trình độ chuyên môn phòng ban và các công trình do công ty quản lý đúng theo Luật thủy lợi và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thủy lợi.

- Thành lập chi nhánh Nhà máy nước sinh hoạt Ayun Hạ.

- Xây dựng Điều lệ và tổ chức hoạt động công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020.

b. Về đổi mới:

- Tiếp tục duy trì quản lý thời gian lao động, quản lý năng suất lao động tiến đến giao khoán quản lý công trình hạ tầng thủy lợi đến từng người lao động.

- Thực hiện giao khoán chi phí quản lý (giao kế hoạch) cho từng xí nghiệp (căn cứ khối lượng và kế hoạch được phê duyệt). Từng bước giao quyền tự chủ một phần về tài chính để các xí nghiệp trực thuộc chủ động triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c. Về phát triển.

- Mở rộng diện tích tưới đối với các công trình Ayun Hạ, Plei Pai – Ia Lốp, và các công trình dự kiến nhận bàn giao đưa vào sử dụng nhằm tăng thêm doanh thu cho công ty.

- Tiếp tục quảng bá, tuyên truyền đến cá nhân, tổ chức nhằm phát triển lượng khách hàng đăng ký lắp đặt hệ thống cấp nước của Trạm nước sinh hoạt Ayun Hạ.

- Hướng dẫn thủ tục pháp lý tạo điều kiện để các thành phần kinh tế (tổ chức, cá nhân, hộ gia đình) tham gia hoạt động khai thác du lịch, ký hợp đồng cấp nước thô, khai thác thủy sản, chăn nuôi và các hoạt động khác được Luật cho phép ở tất cả các hồ chứa công ty quản lý để tăng thêm doanh thu đối với sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác về cho công ty.

d. Về nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tiếp tục quản lý thời gian và năng suất lao động của đơn vị. (Tăng cường độ lao động và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất lao động).

- Thực hiện điều động, huy động tập trung lao động phục vụ công tác tưới, tự thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý sự cố công trình.

- Tập trung nâng cao tự học, tự đào tạo, tăng cường sát hạch nâng bậc lương, sát hạch giữ chức vụ để có đội ngũ quản lý và lao động tay nghề cao, đội ngũ kỹ sư, cử nhân có chuyên môn tốt ngày càng tốt hơn.

2. Một số biện pháp triển khai hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, cụ thể như sau:

1. Quán triệt sâu sắc mục tiêu, định hướng trong việc sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo định hướng của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT được cụ thể hoá bằng các văn bản pháp luật, các chương trình, đề án và tổ chức thực hiện để đạt hiệu quả.

2. Tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi phải đảm bảo các yêu cầu sau:

An toàn và nâng cao hiệu quả phục vụ (hoàn thành giao chỉ tiêu tưới tiêu và hợp đồng dùng nước đã ký);

Khai thác đa mục tiêu các công trình thủy lợi hồ chứa, đập dâng để tăng thu từ cung ứng sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác;

Phấn đấu tăng diện tích tưới tiêu và doanh thu hàng năm;

Tiết kiệm chi phí quản lý, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động;

Tăng cường bảo dưỡng công trình để giảm chi phí sửa chữa thường xuyên và kéo dài tuổi thọ công trình;

3. Tổ chức sản xuất: Trên cơ sở giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt, Công ty phân giao trách nhiệm cụ thể cho các phòng, Xí nghiệp trực thuộc, gắn lợi ích với hiệu quả công việc. Triển khai khoán quản lý công việc đến người lao động.

4. Ổn định tổ chức điều hành công ty và phòng ban công ty. Phân công, phân cấp và ủy quyền cho các phó giám đốc công ty và giám đốc các xí nghiệp trực thuộc. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực có chất lượng chuyên môn để đảm đương được các nhiệm vụ mới và đáp ứng yêu cầu đổi mới khoa học, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý khai thác; nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi trong toàn hệ thống...

5. Triển khai kinh doanh đa ngành nghề, tích cực tìm kiếm việc làm, phát huy thế mạnh của Công ty trên lĩnh vực đã được cấp phép hoạt động: tư vấn quản lý dự án đầu tư, thiết kế, giám sát công trình. Mở rộng sản xuất kinh doanh nhằm ổn định và nâng cao đời sống. Thực hiện sắp xếp lại mô hình sản xuất đảm bảo chuyên sâu về chuyên môn. Phát triển

hoạt động kinh doanh tổng hợp, chủ động trong kinh doanh và hạch toán để sử dụng tốt các lợi thế sẵn có của Công ty đồng thời hỗ trợ cho hoạt động công ích.

6. Tăng cường phối hợp với các ngành, các cấp và chính quyền địa phương trong quản lý công trình thủy lợi để thực hiện tốt quy trình vận hành hệ thống đã được phê duyệt; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ công trình thủy lợi và sử dụng tiết kiệm nước; tăng cường công tác bảo vệ, xử lý vi phạm thủy lợi; thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi để bảo vệ nguồn nước. Theo dõi, dự báo sát diễn biến thời tiết, tổ chức sản xuất chặt chẽ, điều hành linh hoạt quy trình hệ thống để tiết kiệm điện, chi phí sản xuất, thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

7. Nâng cao chất lượng bảo trì công trình, tài sản cố định, vận hành theo quy trình, quy phạm vừa đảm bảo an toàn công trình, vừa tăng thời gian sử dụng.

8. Sử dụng hiệu quả vốn, tài sản nhà nước giao để đảm bảo yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh, giám sát chặt chẽ các khoản thu, chi; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; phân phối tiền lương và thu nhập cho người lao động đảm bảo đúng chế độ chính sách; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng. Chấn chỉnh một bước về quản lý tài chính doanh nghiệp điều chỉnh, bổ sung và thực hiện nghiêm quy chế chi tiêu nội bộ.

9. Tiếp tục rà soát xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành hệ thống các công trình thủy lợi; định mức kinh tế kỹ thuật; các quy chế quản lý nội bộ như: quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tuyển dụng, hệ thống thang, bảng lương, quy chế nâng lương, nâng bậc, quy chế tiền lương, tiền thưởng... Tổ chức thi sát hạch phiên và nâng lương cho người lao động.

10. Triển khai đồng bộ phương án chống hạn vụ đông xuân 2020-2021 và phòng chống mưa lũ vụ mùa 2021 ngay từ khi bước vào sản xuất vụ Đông - Xuân nhằm đảm bảo an toàn hồ đập và giảm thiệt hại về giá trị phục vụ cho công ty; Xây dựng phương án chống hạn nếu xảy ra hạn cuối vụ. Lập kế hoạch tưới, tiêu cho từng vụ, cả năm.

11. Tiếp tục ký kết hợp đồng với đối tác khai thác thủy sản các hồ chứa; từng bước đầu tư khai thác tiềm năng dịch vụ du lịch lòng hồ Ayun Hạ.

12. Tiếp tục tổ chức thực hiện các phần việc theo quy định của Nghị định 114/NĐ-CP.

13. Các xí nghiệp cấp nước công nghiệp, thủy điện, thủy sản, sinh hoạt duy trì sản lượng cấp nước ổn định và tăng thêm. Đẩy mạnh doanh thu cấp nước sinh hoạt và cấp nước thô.

14. Thực hiện áp dụng giá nước sinh hoạt trạm nước sinh hoạt Ayun Hạ đã được UBND tỉnh phê duyệt.

15. Công tác dự án: tiếp tục triển khai thực hiện theo hợp đồng đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công trình.

D. CÁC CHỈ TIÊU PHÁT ĐỘNG THI ĐUA

1. Phần đấu đạt chỉ tiêu kinh tế-xã hội năm 2021

- Phần đấu hoàn thành các chỉ tiêu UBND tỉnh giao cho công ty (Diện tích, Doanh thu và sửa chữa thường xuyên công trình).

- Các phòng ban, xí nghiệp trực thuộc phần đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch được công ty giao.

2. Phần đấu đạt chỉ tiêu đăng ký các Danh hiệu thi đua

2.1. Chỉ tiêu phần đấu của Công ty

- a/ Trên 90% CNVC đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- b/ 120 CBCN lao động được Giám đốc Công ty khen thưởng.
- c/ 20 Lao động xuất sắc được công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- d/ 5 Cán bộ, công nhân lao động được UBND tỉnh tặng bằng khen.
- e/ 01 Tập thể được UBND tỉnh công nhận “tập thể lao động xuất sắc”
- f/ 15 tập thể lao động được công nhận “Tập thể Lao động tiên tiến”
- h/ 01 Cá nhân được công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh

2.2. Chỉ tiêu phấn đấu của Công đoàn Công ty

- a/ 3 cá nhân được công đoàn ngành tặng giấy khen toàn diện, 1 cá nhân được công đoàn ngành tặng giấy khen “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.
- b/ 2 cá nhân được liên đoàn lao động tỉnh tặng Bằng khen.
- c/ 1 tập thể được liên đoàn lao động tỉnh tặng Bằng khen.
- d/ 30 đoàn viên được Công đoàn cơ sở khen

2. Phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ khác:

- Không xảy ra TNLĐ và bệnh nghề nghiệp, các sự cố cháy nổ, thực hiện tốt quy định ATVSLD, giữ vững an ninh trật tự đơn vị, không gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị trong khu tưới của công trình công ty quản lý.

- Đảm bảo 100% chế độ bảo hiểm đối với người lao động (BHXH, BHYT, BHTN..)
- Đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân tăng hơn năm trước
- Thực hiện quy chế dân chủ và tổ chức tốt Hội nghị người lao động
- Tổ chức khám bệnh định kỳ 1 lần / năm cho 100% người lao động trong công ty
- Tổ chức cho cán bộ nhân viên người lao động đi tham quan, học tập
- Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo qui định của Bộ luật LĐ.

Toàn văn nội dung Nghị quyết được hội nghị Đại biểu người lao động Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai năm 2021 thông qua và nhất trí biểu quyết 100%.

Hội nghị giao cho tập thể lãnh đạo công ty và các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm triển khai, quán triệt đến người lao động và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết đề ra. Giao cho Ban Thanh tra nhân dân theo dõi, giám sát thực hiện Nghị quyết, nếu phát hiện thấy có gì bất hợp lý trực tiếp báo cáo với BCH Công đoàn công ty để bàn bạc thỏa thuận với Giám đốc công ty để cùng nhau thực hiện đúng Nghị Quyết./.

**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH
BCH CĐCS
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Nơi nhận:

- Đảng ủy Công ty (báo cáo);
- Chủ tịch, Giám đốc, KSV;
- Các Phó GD;
- Công đoàn + Đoàn TN (p/h);
- Ban thanh tra nhân dân (t/d, g/s)
- Các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Các phòng, ban công ty (t/h);
- Lưu: VT - KH



Đông Văn Quang



Nguyễn Năng Dũng